

Năm 2023

THỨ BA

Phát hành: 30/5/2023

Bản tin

Điểm báo



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Phát hành hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu)

Trong ngày, một số vấn đề được báo chí quan tâm phản ánh:

CHỦ TRƯỞNG CẢI CÁCH	1
1. Không làm phát sinh các thủ tục hành chính, gây khó khăn, cản trở khi thực hiện giao dịch điện tử	1
CẢI CÁCH ĐỊA PHƯƠNG	3
2. Hà Nội: Bổ sung giải pháp khắc phục, nâng cao chỉ số PAPI	3
3. Kho bạc Nhà nước Nghệ An thanh toán tự động tiền điện thoại, internet, điện, nước	4
4. Long An: Cải thiện PCI thông qua giải quyết tận gốc các 'nút thắt, điểm nghẽn' cho doanh nghiệp	5
LĨNH VỰC CẢI CÁCH	7
5. Trung bình doanh nghiệp mất 32,2 giờ để thực hiện 1 thủ tục về đất đai	7
6. Kết nối dữ liệu để tháo gỡ vướng mắc về phiếu lý lịch tư pháp	8
7. Bộ Tài chính: Đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm trong cải cách thủ tục hành chính	9
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH	11
8. Sẽ cải cách chính sách tiền lương, phụ cấp cho nhân viên y tế	11
9. Đề xuất một loạt quy định mới về biên chế công chức	12
PHÂN TÍCH – BÌNH LUẬN	13
10. Tinh giản biên chế: Do năng lực hạn chế hay chưa đặt người lao động đúng vị trí?	13
11. Xử các vụ án tham nhũng cho thấy cán bộ nhận hối lộ ngoài công sở, cấm là đúng	15
THẾ GIỚI	17
12. WB: Thái Lan cần tăng thu ngân sách để đáp ứng chi tiêu công	17

CHỦ TRƯỞNG CẢI CÁCH

Không làm phát sinh các thủ tục hành chính, gây khó khăn, cản trở khi thực hiện giao dịch điện tử

Tiếp tục Chương trình Kỳ họp thứ 5, sáng 30/5, Quốc hội tiến hành thảo luận phiên toàn thể ở hội trường về một số nội dung còn ý kiến khác nhau của dự án Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi).

Trình bày Báo cáo tiếp thu, giải trình và chỉnh lý dự thảo Luật, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Lê Quang Huy cho biết, tiếp thu ý kiến của ĐBQH về đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, UBTVQH đã rà soát kỹ lưỡng các văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế liên quan đến dự án Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

Đồng thời, đã chỉ đạo rà soát cẩn trọng, toàn diện để hoàn thiện dự thảo luật, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, phù hợp với các điều ước quốc tế, các hiệp định mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập, không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính, gây khó khăn, cản trở khi thực hiện giao dịch điện tử.

Có ý kiến đề nghị nên hạn chế mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với các lĩnh vực đất đai, thừa kế, ly hôn, kết hôn, khai sinh... Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, Điều 1 đã được chỉnh lý như trong dự thảo Luật theo hướng: chỉ quy định việc thực hiện giao dịch bằng phương tiện điện tử, không quy định về nội dung, hình thức, điều kiện của giao dịch thuộc các lĩnh vực khác nhau, trong đó có lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Giao dịch trong lĩnh vực nào sẽ được điều chỉnh bởi pháp luật chuyên ngành của lĩnh vực đó.

Về trách nhiệm quản lý nhà nước về giao dịch điện tử, ông Lê Quang Huy cho biết, trên cơ sở ý kiến của ĐBQH, xin Quốc hội cho phép bỏ khoản 4 Điều 7, đồng thời đề nghị bổ sung nội dung "Bộ trưởng Bộ Quốc phòng" vào khoản 2, khoản 3 Điều 7 và bổ sung khoản 4 Điều 7 quy định như sau: "Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xây dựng và phát triển hệ thống chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ theo quy định của pháp luật".

Liên quan đến chữ ký điện tử, có ý kiến đề nghị cần làm rõ nội hàm của chữ ký số, chữ ký điện tử; đề nghị làm rõ các hình thức OTP, SMS hay sinh trắc học có phải là chữ ký điện tử không; có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các biện pháp xác thực với vai trò như là chữ ký điện tử. Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường cho biết, tiếp thu ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật đã chỉnh lý nội dung giải thích từ ngữ về "Chữ ký số", "Chữ ký điện tử" tại Điều 3, đồng thời UBTVQH đã chỉ đạo bổ sung khoản 4 Điều 25 quy định về các hình thức xác nhận khác bằng phương tiện điện tử mà không phải là chữ ký điện tử thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành, để phù hợp với thực tiễn triển khai.

Về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước, UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý các điều từ Điều 43 đến Điều 47 dự thảo Luật quy định cụ thể về các loại hình giao dịch điện tử, các hoạt động, trách nhiệm của cơ quan nhà nước và các quy định hỗ trợ nhằm thúc đẩy giao dịch điện tử.

Về hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử, có ý kiến đề nghị quy định cụ thể trách nhiệm giám sát, quản lý hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước có liên quan. Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, để đảm bảo tính khả thi, Điều 51 được đổi tên và chỉnh lý nội dung tương ứng.

Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường Lê Quang Huy nhấn mạnh, ngoài các vấn đề trên đây, UBTVQH đã chỉ đạo cơ quan chủ trì thẩm tra, cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan hữu quan rà soát, hoàn thiện văn phong pháp lý, sắp xếp, bố cục lại dự thảo Luật cho hợp lý và logic hơn. Dự thảo Luật sau khi tiếp thu, chỉnh lý gồm 07 Chương, 54 Điều. (Suckhoedoisong.vn 30/5, Lê Bảo) [Về đầu trang](#)

CẢI CÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Hà Nội: Bổ sung giải pháp khắc phục, nâng cao chỉ số PAPI

UBND TP Hà Nội ban hành kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của TP Hà Nội năm 2023.

Ngày 10/5/2022, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (UNDP) công bố Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022. Kết quả Hà Nội đạt điểm số 43.90/80, giảm 0,55 điểm so với năm 2021; xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố, giảm 3 bậc về thứ hạng so với năm 2021.

Để khắc phục những nội dung còn hạn chế, cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2023, UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị tiếp tục quán triệt về nhận thức trong các cấp lãnh đạo các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở về ý nghĩa, bản chất của Chỉ số PAPI, những lợi ích của Chỉ số mang lại đối với công tác điều hành của chính quyền; trách nhiệm của chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và phục vụ người dân; xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của Thành phố trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Tuyên truyền tới người dân về những nỗ lực của các cấp, các ngành, các đơn vị trong vận hành chính quyền, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; những thành quả trong phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và địa phương; quan điểm, thái độ, quyết tâm và kết quả Thành phố đã đạt được trong thực hiện an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền... Phổ biến những nội dung về quyền và trách nhiệm của người dân thuộc Chỉ số PAPI: quyền được biết, được quyết định, được đóng góp ý kiến, được nhận giải trình, phản hồi, phúc đáp từ chính quyền...; trách nhiệm tham gia các hoạt động tại cộng đồng, địa phương của người dân.

Thành phố tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị đối chiếu với các nội dung của Chỉ số PAPI đặt ra. Các sở, cơ quan tương đương sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố bám sát nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 04/8/2021 của UBND Thành phố về Cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của thành phố Hà Nội 2021- 2025, chủ động tham mưu UBND Thành phố trong công tác chỉ đạo và chủ động triển khai thực hiện theo ngành, lĩnh vực phụ trách; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công và dịch vụ công ích của Thành phố.

Các sở, ngành chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu các nội dung bị giảm điểm so với năm 2022; các nội dung trong nhóm thấp; các nội dung không đạt chỉ tiêu về thứ hạng cần phân tích chi tiết cần chỉ rõ nguyên nhân và trách nhiệm của các cá nhân, tập thể, đơn vị, địa phương... và bổ sung giải pháp khắc phục vào nhiệm vụ năm 2023.

Thành phố yêu cầu UBND các quận, huyện thị xã, xã, phường, thị trấn tập trung nội dung đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người dân trong việc bầu cử các cơ quan, tổ chức, cá nhân diện cho người dân ở các cấp; bàn bạc, đóng góp ý kiến, quyết định của người dân theo quy định; đảm bảo quyền được khuyến khích người dân phát huy vai trò, trách nhiệm đóng góp ý kiến, động viên, cổ vũ, giám sát chính quyền.

Triển khai hiệu quả Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở; thực hiện đầy đủ, trách nhiệm các quy định về công khai minh bạch; trách nhiệm giải trình đối với người dân; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, trọng tâm là giải quyết Thủ tục hành chính tại xã, phường, thị trấn.

Phối hợp với các ngành chức năng, các đơn vị, tổ chức có liên quan để nâng cao chất lượng các dịch vụ công ích phục vụ Nhân dân (khám chữa bệnh; bảo hiểm y tế; giáo dục tiểu học; hạ tầng căn bản, dịch vụ tư pháp ...); phối hợp triển khai có hiệu quả các hoạt động bảo vệ môi trường, quản trị điện tử; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; chú trọng kiểm tra đột xuất, chỉ đạo hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể; tái kiểm tra việc khắc phục các tồn tại đối với các đơn vị đã được kiểm tra trước đây; chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt ở cấp chính quyền cơ sở.

Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND Thành phố chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra về nghiệp vụ chuyên ngành theo ngành dọc thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu, kiến nghị UBND Thành phố chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý.

Thành phố yêu cầu Sở Nội vụ chủ động phối hợp các cấp, các ngành đề xuất lồng ghép phù hợp nội dung về Chỉ số PAPI với nội dung kiểm tra của các đoàn công tác của Thành phố: Kiểm tra việc tổ chức triển khai Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở; kiểm tra công tác Cải cách hành chính; kiểm tra công vụ; thanh tra ngành Nội vụ theo kế hoạch.

UBND cấp huyện, UBND cấp xã chủ động, tăng cường kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót, tồn tại trong thực hiện chức trách, thực thi công vụ của các tổ chức, cá nhân trong cơ quan nhà nước. UBND cấp huyện sử dụng kết quả kiểm tra và đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào tiêu chí xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của các xã, phường, thị trấn. (Kinhtedothi.vn 29/5, Minh Hoàng)[Về đầu trang](#)

Kho bạc Nhà nước Nghệ An thanh toán tự động tiền điện thoại, internet, điện, nước

Ngày 21/4, Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã ban hành Quy trình thanh toán tự động các khoản chi điện, nước, dịch vụ viễn thông theo văn bản ủy quyền của

đơn vị sử dụng ngân sách. Tại Kho bạc Nhà nước Nghệ An, việc triển khai diện rộng ở tất cả các đơn vị bước đầu mang lại hiệu quả.

Theo đó, từ ngày 10/05/2023, các đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh có thể thực hiện ủy quyền cho KBNN nơi giao dịch để thực hiện tự động trích tài khoản đối với các nội dung thanh toán như: Khoản chi điện, nước với các nhà cung cấp dịch vụ điện, nước có triển khai dịch vụ thu hộ tiền điện, nước với Ngân hàng Vietinbank; Khoản chi cước dịch vụ viễn thông bao gồm dịch vụ điện thoại cố định trả sau, dịch vụ truy cập internet cố định hàng tháng trả sau và dịch vụ điện thoại di động trả sau đứng tên đơn vị sử dụng ngân sách với các dịch vụ viễn thông do VNPT Vinaphone cung cấp”.

Đồng thời, KBNN Nghệ An đã cung cấp các tài liệu cho các đơn vị sử dụng ngân sách tại Cổng thông tin điện tử KBNN, (địa chỉ: <https://vst.mof.gov.vn>) mục Dịch vụ công Kho bạc Nhà nước/Thông tin chung về DVC/Công Trao đổi dữ liệu-Tài liệu HDSD-Danh mục nhà cung cấp), gồm có: Quy trình điện tử ủy quyền cho KBNN thanh toán các khoản chi tiền điện, nước, viễn thông và Mẫu 01A - Văn bản ủy quyền tự động thanh toán khoản chi điện, nước, dịch vụ viễn thông, Mẫu 01B - Văn bản thay đổi ủy quyền tự động thanh toán khoản chi điện, nước, dịch vụ viễn thông và Mẫu 01C - Văn bản chấm dứt ủy quyền tự động thanh toán khoản chi điện, nước, dịch vụ viễn thông; Tài liệu hướng dẫn sử dụng chương trình; Danh mục nhà cung cấp dịch vụ điện, nước có phối hợp thu hộ tiền điện, nước qua Vietinbank; Danh mục nhà cung cấp dịch vụ trực thuộc VNPT Vinaphone.

Sau khi đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện ủy quyền thanh toán tự động điện, nước, dịch vụ viễn thông cho KBNN nơi giao dịch, hàng tháng, các đơn vị không phải gửi yêu cầu thanh toán đối với các khoản chi điện, nước và viễn thông qua hệ thống DVCTT của KBNN. Trên cơ sở bảng kê sử dụng dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ (Công ty Điện lực và VNPT Vinaphone) gửi đến vào các ngày định kỳ theo thỏa thuận ký kết, KBNN tiếp nhận bảng kê và sẽ tự động trích tài khoản của đơn vị sử dụng ngân sách (nếu đủ số dư) để thanh toán cho nhà cung cấp dịch vụ và gửi giấy báo nợ cho đơn vị theo đúng quy trình quy định.

Trường hợp tài khoản của đơn vị không đủ số dư hoặc hết hiệu lực, KBNN gửi thông báo kết quả tự động thanh toán để thông báo cho đơn vị biết. Vì vậy, với hơn 3.000 đơn vị sử dụng ngân sách, khi triển khai diện rộng thanh toán tự động tiền điện thoại, internet, điện và nước không những tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng khi thực hiện thanh toán, mà còn tiết kiệm thời gian, chi phí cho các đơn vị... (Baonghean.vn 30/5, Sáng Vĩnh)[Về đầu trang](#)

Long An: Cải thiện PCI thông qua giải quyết tận gốc các 'nút thắt, điểm nghẽn' cho doanh nghiệp

Theo kết quả điều tra khảo sát do VCCI công bố, PCI năm 2022 của tỉnh Long An có cải thiện về điểm số và thứ bậc, đạt mục tiêu trong top 10 trên bảng xếp hạng cả nước,

68,45 điểm (tăng 1,87 điểm so với năm 2021); xếp thứ 2 Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (tăng 1 bậc).

Tuy nhiên, trong 10 chỉ số thành phần PCI, tỉnh có 5 chỉ số thành phần giảm điểm, gồm: Gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (DN), đào tạo lao động, thiết chế pháp lý. Điều này cho thấy, PCI năm 2022 của tỉnh vẫn còn những điểm chưa như kỳ vọng, cần nhiều cố gắng hơn nữa để có kết quả đồng bộ và bền vững hơn.

Kết quả điều tra PCI năm 2022 từ VCCI tại Long An, việc tiếp cận đất đai vẫn đang là "điểm nghẽn" lớn với nhiều DN, là nguyên nhân khiến nhiều kế hoạch kinh doanh bị hủy bỏ hoặc trì hoãn. Trong một vài trường hợp, tình trạng phiền hà, những nhiễu vẫn xảy ra với một số lĩnh vực thủ tục hành chính.

Theo cảm nhận của DN, tình trạng này vẫn còn ở một số lĩnh vực: Thuế/phí, GPMB, bảo hiểm xã hội, phòng cháy, chữa cháy và xây dựng. Bên cạnh đó, nếu phân theo khu vực kinh tế thì DN khối tư nhân quy mô từ vừa đến lớn có xu hướng đánh giá việc tiếp cận chính sách thuận lợi hơn,... Tất cả những điều này ảnh hưởng trực tiếp đến các chỉ số thành phần PCI.

Theo Giám đốc Sở TN&MT Võ Minh Thành, chỉ số tiếp cận đất đai năm 2022 đạt 7,17 điểm (giảm 0,32 điểm so với năm 2021). Đây cũng là chỉ số thành phần có sự giảm điểm 2 năm liên tiếp. Nguyên nhân là các quy định về sử dụng đất và chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch; việc xác định giá đất ở các K,CCN, khu dân cư mất nhiều thời gian, gây khó khăn trong thu hút nhà đầu tư thứ cấp; việc giải quyết các thủ tục hành chính vẫn còn chậm trong chuyển quyền sử dụng đất.

Năm 2023, Sở TN&MT phối hợp các đơn vị liên quan tập trung cải thiện chỉ số tiếp cận đất đai thông qua tập trung thực hiện xác định giá đất. Đây cũng là nguyên nhân gây chậm trễ cho DN, kìm hãm phát triển kinh tế. Sở cũng tập trung thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, phân đấu hoàn thành bồi thường, giải phóng mặt bằng 900ha. Qua đó, tạo điều kiện cho DN triển khai các Dự án, nhất là các Dự án KCN, CCN nhằm mục tiêu phát triển kinh tế.

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh - Nguyễn Văn Út cho biết, mục tiêu của tỉnh là luôn duy trì trong top đầu bảng xếp hạng PCI. Để môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh ngày càng thông thoáng hơn, các chỉ số thành phần của PCI tăng dần qua từng năm, UBND tỉnh khẩn trương triển khai những giải pháp thiết thực với quyết tâm cao hơn, giải quyết tận gốc các "nút thắt, điểm nghẽn".

UBND tỉnh yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xây dựng và triển khai, thực hiện hiệu quả Đề án triển khai Bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) và Kế hoạch đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao PCI năm 2023.

Trong đó, tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ pháp lý cho DN, đi sâu vào các nội dung: Đơn giản hóa và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; công khai, minh bạch thông tin, phát huy hiệu quả chính quyền điện tử; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với DN qua nhiều kênh giao tiếp nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất, kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư một cách thiết thực, hiệu quả; thủ trưởng các sở, ban, ngành và các địa phương tiếp tục nâng cao vai trò, chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền, không đùn đẩy trách nhiệm, phát huy tính năng động, tiên phong sáng tạo, thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ.

Đặc biệt, tỉnh sẽ chủ động rà soát, xác định giá đất cụ thể, sát với thị trường, góp phần thực hiện tốt việc giải phóng mặt bằng; tiếp tục tháo gỡ những vướng mắc, hỗ trợ tái định cư để các Dự án sớm được triển khai và đi vào hoạt động; thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về trình tự giải quyết các tranh chấp về đất đai. (Baolongan.vn 29/5, Mai Hương) [Về đầu trang](#)

LĨNH VỰC CẢI CÁCH

Trung bình doanh nghiệp mất 32,2 giờ để thực hiện 1 thủ tục về đất đai

Để thực hiện một thủ tục hành chính trong nhóm đất đai, trung bình mỗi doanh nghiệp phải bỏ ra 32,2 giờ, chi phí trực tiếp là khoảng 3,8 triệu đồng. Thông tin được đưa ra tại báo cáo Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính 2022 (APCI 2022).

Báo cáo do Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ thực hiện với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) thông qua dự án hỗ trợ kỹ thuật Thúc đẩy cải cách và nâng cao năng lực kết nối của doanh nghiệp nhỏ và vừa (LinkSME).

Báo cáo cho thấy các bước thực hiện liên quan đến chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ vẫn là gánh nặng đối với doanh nghiệp, trong khi các "thủ tục con" vẫn tồn tại do hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai chưa được hoàn thiện và ứng dụng rộng rãi, không có sự liên thông giữa cơ quan quản lý đất đai các cấp.

Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính về đất đai vẫn ở mức khiêm tốn (5% doanh nghiệp trong số 3.092 doanh nghiệp tham gia khảo sát cho biết đã nộp hồ sơ trực tuyến, 1% doanh nghiệp cho biết đã nhận kết quả trực tuyến) và doanh nghiệp vẫn chưa thể thực hiện thanh toán nghĩa vụ thuế đối với giao dịch đất đai trực tuyến.

Nhóm thủ tục hành chính đất đai có điểm số APCI 2022 giảm 1,2 điểm so với APCI 2021 và mức chênh lệch giữa điểm cao nhất và thấp nhất trong giai đoạn 2018-2022 là 5,4 điểm.

Điểm số APCI của nhóm thủ tục hành chính đất đai qua 5 năm từ 2018 đến nay có xu hướng giảm nhẹ, theo đó năm 2019 có biến động tích cực nhất, năm 2022 cho thấy

những dấu hiệu cấp bách của một đợt cải cách toàn diện đối với các thủ tục hành chính đất đai.

Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các địa phương đã thực hiện nhiều cải cách về thủ tục hành chính đất đai trong những năm gần đây nhưng vẫn cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa để nhóm thủ tục hành chính này thuận tiện hơn cho các doanh nghiệp.

Nhóm thủ tục hành chính đất đai cần tập trung vào việc tăng cường sử dụng công nghệ, hoàn thiện hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai và các tài sản gắn liền với đất là nền tảng cho các cải cách về quy trình, chuẩn hóa thủ tục và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan liên quan. (TTXVN/VietnamPlus.vn 29/5, Chu Thanh Vân) [Về đầu trang](#)

Kết nối dữ liệu để tháo gỡ vướng mắc về phiếu lý lịch tư pháp

Ngày 29/5, trao đổi bên lề Quốc hội, nhiều đại biểu nêu ý kiến, giải pháp để tháo gỡ những bất cập, vướng mắc liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp là tăng cường kết nối dữ liệu để cải cách thủ tục hành chính, giảm thủ tục cho người dân.

Thời gian qua, ở nhiều địa phương, nhất là tại một số thành phố lớn xuất hiện tình trạng công dân phải xếp hàng, chờ đợi hàng giờ đồng hồ để thực hiện thủ tục hành chính, nộp hồ sơ xin cấp phiếu lý lịch tư pháp. Bên cạnh đó, nhiều ý kiến cho rằng hiện nay có quá nhiều thủ tục, giao dịch đòi hỏi có phiếu lý lịch tư pháp, ngoài nhu cầu do học sinh, sinh viên nhập học, người lao động đi làm, còn là việc công ty, một số doanh nghiệp yêu cầu người lao động nộp phiếu lý lịch tư pháp...

Về vấn đề này, đại biểu Trịnh Xuân An (đoàn Đồng Nai) cho biết, nếu không áp dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc nộp hồ sơ, cấp phiếu lý lịch tư pháp, sẽ gây bức xúc, phiền hà cho người dân. Hiện có tình trạng "lạm dụng" yêu cầu công dân, người lao động trình, nộp phiếu lý lịch tư pháp trong các giao dịch bình thường, thủ tục hành chính.

"Chúng ta đã có cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh điện tử,... để cung cấp, tra cứu thông tin công dân. Nhưng hiện có quá nhiều trường hợp, thủ tục yêu cầu phải có lý lịch tư pháp thì không hợp lý, không cần thiết" - đại biểu Trịnh Xuân An phân tích.

Đại biểu cho rằng, Bộ Tư pháp, nhất là các sở, cần rà soát, tháo gỡ vướng mắc, phiền hà cho người dân. Giải pháp là cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thực hiện thủ tục trực tuyến, áp dụng công cụ chuyển đổi số để cải cách hành chính.

Cùng quan điểm, đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga (Hải Dương) cho rằng, việc yêu cầu phiếu lý lịch tư pháp có biểu hiện tràn lan, gây phiền hà cho công dân, người lao động; cần phân loại những trường hợp phải có phiếu lý lịch tư pháp, những trường hợp chỉ cần những thông tin công dân do cơ quan chức năng xác nhận. Bên cạnh đó, thời gian chờ

đội của công dân để nộp hồ sơ và nhận được phiếu cũng không ít, có những nơi, có thời điểm xảy ra ùn tắc.

Chúng ta đang hướng đến xây dựng chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung; hiện đã có cơ sở dữ liệu về dân cư. Lý lịch tư pháp của người dân nếu được cập nhật, kết nối với cơ sở dữ liệu dùng chung này thì các cơ quan chức năng có thể tra cứu, bớt thủ tục cho người dân.

Về giải pháp, đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga nhấn mạnh, phải rà soát những thủ tục hành chính, giao dịch dân sự cần thiết hay không cần thiết có lý lịch tư pháp. Bên cạnh đó là giải pháp thống nhất, kết nối được kho dữ liệu dùng chung trong cả nước, qua đó sẽ cắt giảm nhiều thủ tục hành chính, giảm thiểu phiền hà cho người dân và đẩy nhanh tiến độ giải quyết công việc của cơ quan chức năng.

Hiện nay, thủ tục hành chính yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp là một trong 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06).

Theo yêu cầu của Đề án 06, dịch vụ công thiết yếu cấp phiếu lý lịch tư pháp phải được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các tỉnh, thành phố, kết nối khai thác dữ liệu công dân có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi giải quyết thủ tục hành chính, công dân không phải cung cấp các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Phiếu lý lịch tư pháp là một loại giấy tờ được dùng nhằm đáp ứng yêu cầu của công dân cần chứng minh bản thân có án tích hay không, có bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã khi bị tòa tuyên bố phá sản không... Phiếu ghi nhận việc xóa án tích, tạo điều kiện cho người đã bị kết án tái hòa nhập cộng đồng, đồng thời hỗ trợ trong hoạt động tổ tụng hình sự và thống kê tư pháp hình sự. Do đó, nhu cầu về cấp phiếu lý lịch tư pháp của người dân ngày càng cao. (TTXVN/Baotintuc.vn 29/5, Xuân Tùng) [Về đầu trang](#)

Bộ Tài chính: Đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm trong cải cách thủ tục hành chính

Bộ Tài chính xác định, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) phải đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả của các giải pháp cải cách, từ đó làm cơ sở hoàn thiện về chính sách, quy trình và nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực Tài chính.

Từ năm 2022 đến nay, Bộ Tài chính đã ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm 134 TTHC; đơn giản hoá 169 TTHC thuộc lĩnh vực quản lý. Tổng số TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính còn hiệu lực là 800 TTHC, giảm 96 TTHC so với cùng kỳ năm 2021 (khoảng 12%).

Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 359 TTHC, đạt tỷ lệ trên 45%; đã thực hiện tích hợp 296 dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Về cải cách, hiện đại hóa TTHC và các dịch vụ thuế, đến nay dịch vụ khai thuế, nộp thuế và hoàn thuế điện tử đã được triển khai tại 100% cục Thuế và chi cục Thuế địa phương...

Bộ Tài chính đánh giá, về cơ bản, các TTHC lĩnh vực tài chính ngày càng được hoàn thiện theo hướng thống nhất, đơn giản, công khai, minh bạch, ứng dụng tối đa công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận và thực hiện TTHC, bước đầu hình thành cơ sở dữ liệu điện tử về hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC. Bộ Tài chính cũng đã tập trung triển khai có hiệu quả các hệ thống thông tin lớn, cốt lõi bám sát chương trình chuyển đổi số, trong đó đặc biệt chú trọng hỗ trợ trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp như lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc...

Từ những kết quả đạt được, Bộ Tài chính rút ra một số bài học kinh nghiệm trong triển khai cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số của ngành Tài chính. Theo đó, việc cải cách TTHC phải đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả của các giải pháp cải cách; thường xuyên lấy ý kiến đánh giá, khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về việc giải quyết TTHC và triển khai DVCTT để làm cơ sở hoàn thiện về chính sách, quy trình và nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực Tài chính.

Cùng với đó, nhận thức rõ việc cải cách và đổi mới xây dựng thể chế tài chính là tiền đề cho cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính. Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cải cách thể chế, chính sách tài chính theo hướng chủ động, linh hoạt, đồng bộ. Đồng thời, phải có cơ chế kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác cải cách TTHC, chuyển đổi số lĩnh vực tài chính.

Cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số phải xuất phát từ việc chuyển đổi về nhận thức. Thời gian qua, Bộ Tài chính đã đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt về cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số trong toàn ngành Tài chính, người dân, doanh nghiệp và xã hội, góp phần thay đổi tư duy, cách làm việc thủ công sang môi trường số. Bộ Tài chính xác định, từ sự thay đổi tư duy, nhận thức và quyết tâm của các cơ quan, đơn vị trong Ngành để dẫn dắt thay đổi tư duy, nhận thức và sự tham gia của xã hội.

Đồng thời, Bộ Tài chính cũng chú trọng đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ gắn với chuyển đổi số quốc gia.

Song song với những bài học kinh nghiệm trên, Bộ Tài chính xác định sẽ chuẩn hoá tất cả quy trình, nghiệp vụ giải quyết TTHC, tái cấu trúc các TTHC trong lĩnh vực tài chính

trên nền tảng Công Dịch vụ công quốc gia, đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; kết nối xác thực với cơ sở dữ liệu dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Cùng với đó, tiếp tục hoàn thiện các cơ sở dữ liệu về tài chính để phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thuận tiện, đảm bảo công khai minh bạch, góp phần phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ tài chính số... (Tapchicongthuong.vn 30/5, Tùng Anh) [Về đầu trang](#)

QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Sẽ cải cách chính sách tiền lương, phụ cấp cho nhân viên y tế

Bộ Nội vụ đang tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về lộ trình cải cách chính sách tiền lương, trong đó sẽ tính toán rất kỹ lưỡng về chính sách tiền lương, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp đặc thù đối với nhân viên y tế nói chung và y tế cơ sở, y tế dự phòng...

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà thông tin nội dung này khi phát biểu giải trình một số nội dung các đại biểu quan tâm, tại phiên thảo luận về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng, chiều 29/5.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ nhìn nhận, thành công trong công cuộc phòng, chống dịch Covid-19 có sự đóng góp lớn, vai trò quan trọng quyết định của mô hình tổ chức y tế dự phòng, y tế cơ sở, đặc biệt là vai trò rất quan trọng của đội ngũ nhân viên y tế, trong đó có y tế dự phòng, y tế cơ sở.

Tuy nhiên, Bộ trưởng cho rằng đại dịch đã làm bộc lộ những khó khăn, bất cập trong bộ máy tổ chức và các mặt hoạt động của mạng lưới này, vẫn còn những sự thiếu đồng bộ cả về mô hình tổ chức lẫn thực tiễn quản lý. Cùng với đó, nhân lực y tế còn có những bất cập cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu.

Để giải quyết tổng thể vấn đề này, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh cần đặt việc giải quyết tổ chức, bộ máy, nhân sự y tế, nhất là nhân sự y tế dự phòng, y tế cơ sở trong tổng thể Nghị quyết 19, đồng thời cũng theo đúng định hướng, yêu cầu của Nghị quyết 20 là tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của nhân dân, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn với những vấn đề mới phát sinh để có giải pháp phù hợp hơn trong thời gian tới.

“Trong thời gian tới, Bộ Nội vụ sẽ phối hợp với Bộ Y tế tổng rà soát, tham mưu cho Chính phủ đề án phát triển nguồn nhân lực y tế trong khu vực công đến năm 2030 một cách căn cơ, cụ thể, chiến lược, bảo đảm nhân lực y tế khu vực công trong tình hình mới. Đây là vấn đề rất quan trọng, vì chúng ta đều biết trong số công chức, viên chức thôi việc, bỏ việc, thì viên chức y tế chiếm đến 25%”, Bộ trưởng Bộ Nội vụ thông tin.

Cùng với đó, Bộ trưởng cũng cho rằng cần đánh giá toàn diện về tổ chức bộ máy, nhân lực y tế dự phòng, y tế cơ sở để đề xuất với Chính phủ xây dựng mới, hoặc sửa đổi, bổ

sung các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo ổn định về mô hình tổ chức bộ máy y tế cơ sở, y tế dự phòng, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các tổ chức này. Đồng thời, xem xét kỹ lưỡng mô hình tổ chức để đảm bảo các yêu cầu về mặt chính trị, xã hội, pháp lý cũng như thực tiễn, nhằm thực hiện tốt nhất nhiệm vụ bảo đảm sức khỏe của nhân dân.

Về chế độ tiền lương cho nhân viên y tế, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà nói, Bộ Nội vụ cũng sẽ phối hợp với Bộ Y tế và các bộ, ngành có liên quan để hoàn thiện cơ chế chính sách về lương, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp đặc thù cho nhân viên y tế nói chung và y tế dự phòng, y tế cơ sở, nhưng đặt trong lộ trình cải cách chính sách tiền lương theo tinh thần Nghị quyết 27.

“Hiện nay Bộ Nội vụ đang tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về lộ trình cải cách chính sách tiền lương. Trong đó sẽ tính toán rất kỹ lưỡng về chính sách tiền lương, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp đặc thù đối với nhân viên y tế nói chung và y tế cơ sở, y tế dự phòng, đảm bảo đúng quan điểm của Đảng ngành y là ngành đặc biệt thì sử dụng và đãi ngộ cũng phải có chính sách đặc biệt”, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh.

Bộ cũng sẽ tham mưu sửa đổi, bổ sung chính sách tuyển dụng, sử dụng, đào tạo bồi dưỡng viên chức y tế theo đúng Nghị định 115, Nghị định 101 và chính sách thu hút bác sĩ công tác ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và hải đảo.

Bộ Nội vụ cũng đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu đề sửa đổi Nghị định 60 về cơ chế tự chủ, Nghị định 59, Nghị định 69 về xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp y tế, nhất là y tế dự phòng.

Bộ cũng sẽ phối hợp xác định rõ định mức biên chế trên cơ sở vị trí việc làm theo quy mô dân số, điều kiện kinh tế - xã hội của các vùng miền, nhất là liên quan đến y tế cơ sở để xác định biên chế cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. “Tuy nhiên, không đặt vấn đề giảm biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với y tế cơ sở”, người đứng đầu ngành Nội vụ khẳng định. (Vneconomy.vn 29/5, Thu Hằng) [Về đầu trang](#)

Đề xuất một loạt quy định mới về biên chế công chức

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến của nhân dân đối với dự thảo Nghị định về vị trí việc làm và biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

Bộ Nội vụ cho biết, tại khoản 2 Kết luận số 40-KL/TW2 quy định biên chế được giao giai đoạn 2022-2026 không bao gồm lao động hợp đồng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tự

quyết định việc sử dụng hợp đồng lao động và trả lương, phụ cấp cho lao động hợp đồng theo quy định từ ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

Theo đó, số người làm việc tại vị trí hỗ trợ, phục vụ sẽ không được tính vào tổng biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định và cũng không được xác định trong cơ cấu viên chức theo chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, nên quy định về căn cứ xác định biên chế công chức, số người làm việc tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP không còn phù hợp, cần phải sửa đổi.

Bên cạnh đó, theo Quy định số 70-QĐ/TW3, Bộ Chính trị đã giao thẩm quyền quản lý biên chế cho Ban Tổ chức Trung ương là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế và trực tiếp quản lý biên chế các tỉnh ủy, thành ủy; Ban cán sự đảng Chính phủ trực tiếp quản lý biên chế các bộ, cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc Chính phủ; tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập; cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; đơn vị sự nghiệp ở Trung ương; hội quân chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập...

Do vậy, quy định về trình tự phê duyệt biên chế, trách nhiệm, thẩm quyền quản lý, quyết định biên chế, điều chỉnh biên chế tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP không còn phù hợp, cần phải sửa đổi.

Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP còn vướng mắc như: Chưa quy định rõ trách nhiệm hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo quản lý trong các cơ quan, tổ chức hành chính; chưa quy định cơ quan điều chuyển biên chế công chức làm việc giữa nước này sang nước khác theo đề nghị của bộ, ngành và ý kiến của Bộ Ngoại giao.

Do đó, để giải quyết những vấn đề nêu trên và để thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước, thể chế hóa các quy định liên quan của Đảng thì việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP là cần thiết. (Nguoiduatin.vn 30/5, T.M)[Về đầu trang](#)

PHÂN TÍCH – BÌNH LUẬN

Tinh giản biên chế: Do năng lực hạn chế hay chưa đặt người lao động đúng vị trí?

Xung quanh việc chưa tinh giản biên chế được các trường hợp năng lực hạn chế, thì phải chăng cũng nên làm rõ chúng ta đã sử dụng đúng năng lực, sở trường của người lao động hay chưa?

Trong một báo cáo gửi đại biểu Quốc hội kết quả thực hiện Nghị quyết số 75/2022/QH15 về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, Bộ Nội vụ cho biết, việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với các trường hợp có năng lực hạn chế chưa thực sự hiệu quả.

Theo báo cáo của Bộ Nội vụ, việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập hầu hết là do sáp nhập, hợp nhất cơ học để giảm số lượng đầu mối dẫn đến các đơn vị này chưa thực sự thay đổi về cơ chế hoạt động và chất lượng cung ứng dịch vụ.

Bên cạnh đó, kết quả sử dụng, quản lý biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 mặc dù đạt mục tiêu giảm 10% so với năm 2015 nhưng chưa thực sự hiệu quả.

Việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế chưa thực sự gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chính sách tinh giản biên chế chưa đủ mạnh, chưa đủ hấp dẫn để giải quyết triệt để các trường hợp tinh giản biên chế.

Đặc biệt, theo Bộ Nội vụ, công tác rà soát, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm vẫn là khâu yếu, chưa thực sự chặt chẽ, khách quan, còn nể nang.

Đáng chú ý, mới đây, UBND tỉnh Quảng Ninh có báo cáo Bộ Nội vụ về tình hình thôi việc và tuyển mới đối với công chức, viên chức giai đoạn từ 1/7/2022-30/4/2023. Theo đó, đã có 217 trường hợp xin thôi việc, trong đó có 19 công chức làm việc tại các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh và 198 viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh. Báo cáo cũng nhấn mạnh, những trường hợp xin thôi việc đa số là những người có năng lực, trình độ, có kinh nghiệm công tác. Cán bộ, công chức, viên chức thôi việc theo nguyện vọng trong độ tuổi dưới 40 tuổi và chủ yếu có trình độ đại học trở lên.

Trong bối cảnh người có năng lực rời khỏi khu vực công ngày càng nhiều, việc tinh giản những trường hợp năng lực hạn chế chưa thực sự hiệu quả, cho thấy yêu cầu sắp xếp đội ngũ cán bộ công chức, viên chức vẫn đang là bài toán khó.

Bộ Nội vụ đang đưa ra lấy ý kiến dự thảo Nghị định về vị trí việc làm và biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Nghị định này khi được thông qua sẽ thay thế Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Một trong những nội dung được đề xuất đưa vào dự thảo Nghị định này đó là sửa đổi, bổ sung các quy định về nguyên tắc xác định vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức, biên chế sự nghiệp.

Trong cải cách chế độ công vụ, công chức, vấn đề xác định vị trí việc làm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc quản lý, tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng công chức và cải cách tiền lương hiệu quả. Việc xác định vị trí việc làm kèm theo bảng mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí công việc cũng là cơ sở cho việc bố trí, sử dụng đúng người, đúng việc.

Xung quanh việc chưa tinh giản biên chế được các trường hợp năng lực hạn chế, thì phải chăng cũng nên làm rõ chúng ta đã sử dụng đúng năng lực, sở trường của người lao

động hay chưa? đã đặt họ vào đúng vị trí việc làm mà ở đó họ có thể phát huy tốt nhất hiệu quả năng lực của họ hay chưa?

TS. Thang Văn Phúc - nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ nhấn mạnh, thực hiện việc tinh giản không hề đơn giản, quan trọng là cần kiên quyết và khách quan, cần một trình tự thực hiện chứ không chỉ nói tinh giản mà giảm ngay được.

Theo TS Thang Văn Phúc, cùng với tinh giản, việc sử dụng đúng năng lực, sở trường của công chức, viên chức, đặt họ vào đúng vị trí việc làm để họ phát huy tốt nhất hiệu quả năng lực cũng cần phải được đặc biệt coi trọng. Tuy nhiên, việc thực hiện chưa hiệu quả, vẫn còn phải nỗ lực, đồng bộ nhiều mặt.

“Chúng ta đã có ý thức, nhưng từ ý thức đến hành động thực tiễn vẫn còn khoảng cách”- ông Phúc nói.

Với thực tế người có năng lực rời khỏi khu vực công, nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ lại cho rằng, điều này không đáng ngại, đây chính là động lực để khu vực công phải xem xét lại các chính sách thu hút và sử dụng người lao động, không chỉ khuyến khích mà còn phải trọng dụng, điều chỉnh cơ chế sao cho phù hợp thực tiễn.

“Xã hội ngày nay không ai sống bằng lương, ngay cả khu vực tư hay nước ngoài người ta cũng đâu có lương không mà còn có rất nhiều ưu đãi, khiến cho sức cạnh tranh ở những khu vực này so với khu vực công là rất mạnh”, ông Phúc chia sẻ.

Mặt khác, ông Thang Văn Phúc cũng cho rằng, trong điều kiện của nền kinh tế thị trường, khu vực công, khu vực tư hay khu vực nước ngoài đều là những thị trường lao động thống nhất, người lao động có thể lựa chọn. Nơi nào họ có điều kiện để phát huy, có thu nhập đảm bảo cuộc sống thì họ lựa chọn. Đó là câu chuyện bình thường, chúng ta phải chấp nhận để có cách giữ chân người lao động.

Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu sinh thời từng nói, đại ý là “nếu không có đãi ngộ tương xứng thì hoặc là có tham nhũng hoặc là chỉ có cán bộ năng lực trung bình ở khu vực công. Bởi rất ít người tài ở khu vực công chấp nhận thu nhập suốt đời thấp hơn nhiều ông bạn mình có năng lực bằng mình làm ở khu vực tư”. Ông Lý Quang Diệu cũng chỉ ra rằng, để có tiền đãi ngộ công chức viên chức thì phải giảm được biên chế, và muốn giảm biên chế phải thiết kế lại các cơ quan Nhà nước với chức năng, nhiệm vụ khoa học hơn”. (VOV.vn 29/5, Thanh Hà) [Về đầu trang](#)

Xử các vụ án tham nhũng cho thấy cán bộ nhận hối lộ ngoài công sở, cấm là đúng

Theo đại biểu Quốc hội, quy định cấm cán bộ hẹn gặp dân ngoài giờ làm việc, gặp ở nhà riêng là barie làm giảm tiêu cực, làm căn cứ đánh giá cán bộ và có chế tài xử lý vi phạm.

Dự thảo nghị định ban hành Bộ quy tắc đạo đức công vụ đã được Bộ Nội vụ gửi Bộ Tư pháp thẩm định. Theo dự thảo này, có nội dung đề xuất cán bộ, công chức chỉ được tiếp công dân, doanh nghiệp tại trụ sở cơ quan, không được hẹn gặp ngoài giờ làm việc, ngoài cơ quan hoặc tại nhà riêng.

Nội dung đề xuất trên hiện đang thu hút sự quan tâm của dư luận với những ý kiến trái chiều, bên cạnh sự ủng hộ về mặt tích cực của quy định này mang lại, cũng có những băn khoăn, làm thế nào để quy định này thực sự có hiệu quả trong thực tiễn?

Trao đổi với phóng viên, đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Việt Nga - Phó trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương cho biết: “Trong dự thảo nghị định ban hành Bộ quy tắc đạo đức công vụ mà Bộ Nội vụ gửi Bộ Tư pháp thẩm định vừa qua, có nội dung yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức chỉ được tiếp cá nhân, tổ chức, đơn vị, không được hẹn gặp ngoài giờ làm việc, gặp ngoài cơ quan cũng như tại nhà riêng.

Vậy, vì sao lại có nội dung trên? Ngay trong tờ trình, Bộ Nội vụ cũng đã nêu rõ, thời gian qua, vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức bộc lộ những yếu kém trong giao tiếp, ứng xử với người dân, với tổ chức...

Và trên thực tế, vừa qua, cũng có những trường hợp, hẹn gặp tiếp công dân, tổ chức ngoài giờ làm việc, chẳng hạn hẹn ăn uống, chơi thể thao,... Trong một số vụ án đã và đang xét xử, cơ quan điều tra cũng trình bày trước tòa những chứng cứ rất rõ ràng về việc có một số cán bộ hẹn gặp các cá nhân, tổ chức khác ở nhà riêng và đó cũng là nguồn cơn của việc đưa - nhận hối lộ.

Chính vì vậy, tôi cho rằng, đây là một quy định hợp lý, bởi giải quyết việc công thì đương nhiên phải ở cơ quan. Chúng ta cần phải nghiên cứu, xây dựng và ban hành nghị định ban hành Bộ quy tắc đạo đức công vụ làm căn cứ để các bộ và địa phương thực hiện nghiêm túc, thống nhất trong cả nước”.

Nữ đại biểu cũng phân tích thêm: “Thời gian qua, cùng với việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng chính quyền điện tử, tất cả những thủ tục, hồ sơ, giấy tờ mà công dân phải nộp cho cơ quan chức năng... đều được tiếp nhận thông qua thủ tục một cửa.

Thủ tục điện tử cũng đã giải quyết được rất nhiều, giảm thiểu việc người dân gặp gỡ riêng với cán bộ, công chức, viên chức... Mặt khác, cũng đã có quy định rất rõ ràng về thời hạn giải quyết cũng như thông báo về kết quả giải quyết, nên người dân không cần thiết phải gặp riêng vì lo sợ bị gây khó khăn, phiền hà, vòi vĩnh hay kéo dài thời gian xử lý công việc...

Trừ những trường hợp đặc biệt, chẳng hạn, như đối với đại biểu đang làm việc trong các cơ quan nhà nước như chúng tôi, có những trường hợp tiếp xúc cử tri, tiếp công dân cũng rất linh hoạt. Ví dụ, khi người dân có vấn đề gì cần phản ánh đến đại biểu Quốc

hội, kể cả tại nơi cư trú hay thông tin qua điện thoại, tôi đều sẵn sàng lắng nghe. Tuy nhiên, những trường hợp ngoại lệ ấy chỉ thiên về tiếp công dân, tiếp nhận phản ánh, chứ không phải hẹn gặp để giải quyết công việc, để giải quyết đề đạt, nguyện vọng thì phải là ở cơ quan”.

Tuy nhiên, theo đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga, quy định này cũng bộc lộ một khó khăn từ thực tiễn: “Tôi thấy dư luận băn khoăn, làm thế nào để có thể giám sát được nội dung trên. Hơn nữa, tên của nghị định là Bộ quy tắc đạo đức công vụ, có nghĩa là nêu lên những quy tắc, chuẩn mực đạo đức để những cán bộ tự giác thực hiện.

Theo tôi, ngay cả không phải nghị định mà đến luật pháp khi ban hành, cũng có những trường hợp cố tình không thực hiện. Vì vậy, không thể kỳ vọng bất kỳ quy định nào được ban hành đều có 100% người thực hiện. Bởi, có những quy định rất đơn giản nhưng không phải ai cũng sẵn sàng tuân thủ một cách tự giác, tôi lấy ví dụ như Luật Giao thông đường bộ: quy định về tham gia giao thông rất dễ thực hiện, được giám sát rất chặt chẽ, nhưng vẫn có người cố tình vi phạm.

Vậy nên, tôi cũng tin rằng, đã có quy định thì tình trạng trên chắc chắn sẽ được chấn chỉnh. Bởi quy định giống như một “ba-ri-e” cảnh báo đâu là giới hạn, khu vực nào là khu vực không được vi phạm..., nhờ vậy, sẽ có thể góp phần giảm tình trạng trên.

Đương nhiên, cũng sẽ có những trường hợp tuy không nhiều có thể cố tình không chấp hành, nhưng có quy định sẽ có căn cứ để sau này đánh giá cán bộ, có chế tài để xử lý nếu có vi phạm và bị phát giác. Cho nên, xét theo một khía cạnh nào đó, chúng ta không ngại vấn đề có giám sát được hay không, bởi vì đã có quy định sẽ là nguyên tắc để xử lý cán bộ vi phạm, còn nếu không ban hành quy định, thì sau này sẽ không có căn cứ để xử lý”.

“Tôi tin rằng, sau khi ban hành, quy định này cũng sẽ sớm đi vào cuộc sống và sẽ góp phần chấn chỉnh chuẩn mực đạo đức công vụ một cách kịp thời, giảm bớt được những trường hợp vi phạm đạo đức công vụ như Bộ Nội vụ chỉ rất rõ trong tờ trình như thời gian qua” - nữ đại biểu bày tỏ. (Giaoduc.net.vn 30/5, Mộc Trà) [Về đầu trang](#)

THẾ GIỚI

WB: Thái Lan cần tăng thu ngân sách để đáp ứng chi tiêu công

Trong một báo cáo về đánh giá thu và chi công của Thái Lan ngày 29/5, Ngân hàng Thế giới (WB) khuyến nghị Thái Lan phải tăng cường thu ngân sách trong dài hạn để đáp ứng nhu cầu chi tiêu công ngày càng tăng do dân số già.

Theo WB, chi tiêu của chính phủ cho lương hưu, chăm sóc sức khỏe, giáo dục và thích ứng với khí hậu sẽ cần phải tăng lên và điều này phải đạt được mà không cản trở tăng trưởng kinh tế và kiểm soát nợ công.

Ông Fabrizio Zarcone, Giám đốc quốc gia của WB tại Thái Lan, nhận định: “Thái Lan có thể đạt được một nền kinh tế công bằng và bền vững hơn bằng cách nâng cao hiệu quả chi tiêu công, tăng nguồn thu và thực hiện các chính sách hỗ trợ những người dễ bị tổn thương nhất và ứng phó với các thách thức liên quan đến khí hậu”.

Ngân hàng khuyến nghị một loạt cải cách thuế lũy tiến có thể tăng doanh thu chung lên 3,5 điểm phần trăm Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cho nền kinh tế lớn thứ hai Đông Nam Á. Các biện pháp này bao gồm tăng thuế suất giá trị gia tăng và loại bỏ các trường hợp miễn trừ, mở rộng cơ sở tính thuế thu nhập cá nhân và hợp lý hóa các khoản phụ cấp và khấu trừ, đồng thời mở rộng thu thuế tài sản.

WB cho biết nếu được thực hiện dần dần trong phần còn lại của thập kỷ này, những cải cách này sẽ thúc đẩy bình đẳng đồng thời mang lại doanh thu cần thiết để tài trợ cho chi tiêu gia tăng.

Nợ công của Thái Lan đã tăng lên hơn 60% từ mức khoảng 40% trước đại dịch, sau khi quốc gia này tăng cường vay nợ để giải quyết sự bùng phát của COVID-19 và tài trợ cho các biện pháp kích thích. WB cho biết trong khi nợ công tăng lên do ứng phó với đại dịch, rủi ro tài khóa tổng thể vẫn có thể kiểm soát được. WB khuyến nghị trong ngắn hạn, chính phủ vẫn có thể đủ khả năng tăng chi tiêu cho cơ sở hạ tầng công cộng và các lĩnh vực ưu tiên khác bằng cách hợp nhất chi tiêu ở những nơi khác. (TTXVN/Bnews.vn 30/5, Đỗ Sinh) [Về đầu trang./.](#)